

Biểu đồ giá



Thông tin cổ phiếu vào ngày 17/7/2014

Giá CP (đồng)	18.300
Số lượng niêm yết hiện tại	121.013.523
Số lượng CP đang lưu hành	121.013.523
Giá cao nhất trong 52 tuần	23.500
Giá thấp nhất trong 52 tuần	16.200
Thay đổi giá trong 3 tháng	-4,2%
Thay đổi giá trong 6 tháng	8,9%
Thay đổi giá trong 12 tháng	-15,7%
Khối lượng CP giao dịch tự do	3.017
Giá trị giao dịch (triệu đồng) (GTTB trong 5 ngày GD gần nhất)	36.200.000
GT vốn hóa t.t (triệu đồng)	1.285.965
GT vốn hóa t.t (triệu USD)	61
Số lượng được phép sở hữu	59.296.626
Số lượng còn được phép mua	1.824.306
% sở hữu nước ngoài	47,5%
% giới hạn sở hữu nước ngoài	49,0%

Nguồn: HSC

Chi tiêu (triệu đồng)	2012	2013
Tổng tài sản	3.069.754	3.323.716
Nguồn vốn CSH	1.272.694	1.290.027
Doanh thu thuần	461.750	601.747
Lợi nhuận trước thuế	59.591	55.627
LN sau thuế của cổ đông cty mẹ	24.641	21.175

Nguồn: HSC

Chi số	2012	2013
Khả năng thanh khoản		
Hệ số thanh toán hiện thời	1,9	2,0
Hệ số thanh toán nhanh	0,3	0,3
Khả năng sinh lời		
Lợi nhuận biên gộp	43,7%	38,5%
Lợi nhuận biên sau thuế	5,3%	3,5%
ROE	2,0%	1,7%
ROA	0,4%	0,3%
Hiệu quả hoạt động		
Vòng quay khoản phải thu	2,1	2,2
Vòng quay hàng tồn kho	0,1	0,2
Vòng quay tổng tài sản	0,2	0,2
Vòng quay vốn CSH	0,4	0,5

Nguồn: NLG

Chuyên viên phân tích - Nguyễn Thị Yến

yen.nt@hsc.com.vn

Mô hình dự báo lợi nhuận

Đơn vị: triệu đồng	2013	2014F	% y/y	2015F	% y/y
Doanh thu thuần	601.747	1.081.999	80%	1.799.284	66%
Giá vốn hàng bán	370.251	801.726	117%	1.349.426	68%
Lợi nhuận gộp	231.496	280.272	21%	449.858	61%
Thu nhập tài chính	10.413	13.257	27%	12.301	-7%
Chi phí tài chính	39.794	23.659	-41%	22.410	-5%
Thu nhập tài chính thuần	(29.382)	(10.402)	65%	(10.108)	3%
Chi phí quản lý & bán hàng	146.248	150.330	3%	196.953	31%
Lợi nhuận từ HDKD	55.866	119.540	114%	242.796	103%
Lãi/ lỗ từ cty liên doanh liên kết	82	825	911%	849	3%
Lợi nhuận trước thuế	55.627	121.394	118%	245.355	102%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	21.175	76.296	260%	155.779	104%
Tỷ suất lợi nhuận gộp	38,5%	25,9%		25,0%	
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	9,2%	11,2%		13,6%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	3,5%	7,1%		8,7%	
EPS (VND)	222	611		1.151	
BVPS (VND)	13.389	14.433		15.163	
PE (theo thị giá)	82,5	29,9		15,9	
PB (theo thị giá)	1,4	1,3		1,2	

Nguồn: NLG, (F): HSC dự báo

- Trong 6 tháng đầu năm 2014, chúng tôi ước tính doanh thu sẽ đạt 198 tỷ đồng (tăng 90%) với lỗ tài chính giảm còn 19,6 tỷ đồng nhờ ghi nhận từ 2 dự án Ehome 3&4. Đạt mục tiêu do hầu hết doanh thu sẽ ghi nhận vào 6 tháng cuối năm.
- NLG đã thông qua Nghị quyết HĐQT phát hành 14.367.959 cổ phiếu mới để hoán đổi cổ phiếu tại các công ty con.
- Chúng tôi giữ dự báo doanh thu thuần 2014 là 1.082 tỷ đồng (tăng 80%) và lợi nhuận thuần là 76 tỷ đồng (tăng 260%), theo đó EPS dự phóng pha loãng là 611 đồng.
- Tại mức giá hiện tại, cổ phiếu hiện đang giao dịch với PE dự phóng là 29,9 lần, PB là 1,3 lần và mức chiết khấu là 20% so với RNAV là 22.960 đồng.
- Cổ phiếu NLG hiện không còn rẻ nếu dựa trên triển vọng lợi nhuận trước mắt nhưng nếu dựa trên P/B và RNAV cũng như triển vọng dài hạn của một doanh nghiệp đầu ngành về nhà ở vừa túi tiền thì cổ phiếu NLG có thể đáng để xem xét.
- Triển vọng của NLG có liên quan chặt chẽ tới dự án lớn của công ty là dự án Long An và NLG có vẻ cần nhiều thời gian để đẩy mạnh triển khai dự án này. Tiếp tục duy trì đánh giá Khả quan.

Ước tính KQKD 6 tháng của NLG sát kỳ vọng. Lỗ giảm khi hầu hết doanh thu được ghi nhận vào 6 tháng cuối năm. Triển vọng tăng trưởng mạnh nhưng giá cổ phiếu hiện không còn rẻ. Tiếp tục duy trì đánh giá Khá quan

KQKD 6 tháng đầu năm của NLG và HSC dự báo

	1-H 2013	1-H 2014 HSC ước tính	Kế hoạch 2014	2014 HSC dự báo
Doanh thu thuần	104.635	199.691	1.074.000	1.081.999
%/y/y		90,8%	78,5%	79,8%
Lợi nhuận thuần sau thuế	(61.971)	(19.030)	100.000	76.296
%/y/y			372%	260%

Nguồn: phương tiện truyền thông, HSC dự báo

Cho KQKD 6 tháng đầu năm, chúng tôi ước tính NLG vẫn lỗ nhưng doanh thu tăng mạnh nhờ ghi nhận từ hai dự án nhà ở vừa túi tiền là Ehome 3&4. Ước tính sát với kỳ vọng của chúng tôi do hầu hết doanh thu sẽ được ghi nhận vào 6 tháng cuối năm sau khi giao nhà cho người mua. Chúng tôi ước tính doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 198 tỷ đồng (tăng 90% so với cùng kỳ), ghi nhận từ dự án Ehome 3 và Ehome 4. Bên cạnh đó lợi nhuận tài chính thuần cũng được cải thiện nhờ lãi suất giảm và tiền mặt tăng sau khi phát hành 25 triệu cổ phiếu với giá 18.000đ (tương đương 450 tỷ đồng) vào tháng 2. Do đó, chúng tôi ước tính lỗ thuần sẽ giảm còn 19,6 tỷ đồng so với mức lỗ 62 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái.

NLG đã thông qua Nghị quyết HDQT phát hành 14.367.959 cổ phiếu mới để hoán đổi cổ phiếu tại các công ty con. Theo đó NLG sẽ nâng cổ phần nắm giữ tại Nam Long ADC từ 56,07% lên 100% thông qua phát hành 7,49 triệu cổ phiếu NLG để hoán đổi lấy 12,66 triệu cổ phiếu Nam Long ADC (tỷ lệ hoán đổi là 1,69:1). NLG cũng sẽ phát hành 4,84 cổ phiếu NLG để hoán đổi với 5,18 triệu cổ phiếu Nam Khang (tỷ lệ hoán đổi là 1,07:1) và nâng tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại đây từ 55,37% lên 100%. Đối với Nam Long DC, NLG sẽ phát hành 2,04 triệu cổ phiếu NLG để hoán đổi 3,48 triệu cổ phiếu Nam Long DC (tỷ lệ hoán đổi là 1,71:1) và nâng tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại đây từ 51% lên 100%.

Chúng tôi tiếp tục giữ dự báo doanh thu thuần 2014 là 1.082 tỷ đồng (tăng trưởng 80%) và lợi nhuận thuần là 76 tỷ đồng (tăng trưởng 260%), theo đó EPS sau khi pha loãng là 611đ. Tại thị giá hiện tại, cổ phiếu NLG có P/E dự phóng là 29,9 lần, P/B là 1,3 lần và mức chiết khấu là 20% so với RNAV là 22.960đ. Cổ phiếu NLG hiện không còn rẻ nếu dựa trên triển vọng lợi nhuận trước mắt nhưng nếu dựa trên P/B và RNAV cũng như triển vọng dài hạn của một doanh nghiệp đầu ngành về nhà ở vừa túi tiền thì cổ phiếu NLG có thể đáng để xem xét. Triển vọng của NLG có liên quan chặt chẽ tới dự án lớn của công ty là dự án Long An và NLG có vẻ cần nhiều thời gian để đẩy mạnh triển khai dự án này. Tiếp tục duy trì đánh giá Khá quan.

NLG đã công bố thông qua nghị quyết HDQT phát hành 14.367.959 cổ phiếu mới để hoán đổi cổ phiếu trong các công ty con. Theo đó, NLG sẽ tăng cổ phần nắm giữ tại Nam Long ADC từ 56,07% lên 100% thông qua phát hành 7,49 triệu cổ phiếu NLG để hoán đổi lấy 12,66 triệu cổ phiếu Nam Long ADC (tỷ lệ hoán đổi là 1,69:1). NLG cũng sẽ phát hành 4,84 cổ phiếu NLG để hoán đổi với 5,18 triệu cổ phiếu Nam Khang (tỷ lệ hoán đổi là 1,07:1) và nâng tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại đây từ 55,37% lên 100%. Đối với Nam Long DC, NLG sẽ phát hành 2,04 triệu cổ phiếu NLG để hoán đổi 3,48 triệu cổ phiếu Nam Long DC (tỷ lệ hoán đổi là 1,71:1) và nâng tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại đây từ 51% lên 100%.

Giá được dùng để tính tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu của NLG là 18.000đ, tương đương giá công ty phát hành cho đối tác chiến lược gần đây. Trong khi đó giá cổ phiếu Nam Long ADC và Nam Long DC lần lượt là 10.659đ và 10.524đ; xấp xỉ giá trị sổ sách. Còn giá cổ phiếu Nam Khang là 16.900đ, thấp hơn 28% so với giá trị sổ sách của công ty. Cổ đông thiểu số trong các công ty trên là các cổ đông cá nhân và chúng tôi cho rằng hầu hết các cổ đông này có liên quan đến các cổ đông sáng lập của NLG. Tuy nhiên do có sự tham gia tích cực trong HDQT của các NĐT chiến lược bên ngoài nên chúng tôi tin tưởng rằng giá làm cơ sở hoán đổi cổ phiếu đã được xem xét kỹ càng. Công ty dự kiến thực hiện hoán đổi cổ phiếu trong Q3/2014. Sau khi hoán đổi, vốn điều lệ sẽ tăng từ 1.210 tỷ đồng lên 1.354 tỷ đồng.

Nam Khang là công ty con của NLG trong lĩnh vực xây dựng; Nam Long ADC là công ty con phát triển các dự án nhà ở vừa túi tiền còn Nam Long DC quản lý mảng dịch vụ và cho thuê văn phòng cho NLG (quản lý các BDS cho thuê). Mục đích hoán đổi lấy cổ phần của cổ đông thiểu số tại các công ty con là nhằm tổ chức hợp lý mô hình hoạt động và có lẽ nhằm giúp công ty dễ dàng hơn trong việc huy động vốn (cho phép NLG dễ dàng huy động vốn dưới danh nghĩa công ty con hơn). Điều này cũng có thể làm tăng lượng cổ phiếu tự do lưu hành của NLG nếu một số NĐT thiểu số bán cổ phần NLG của mình sau khi chuyển đổi.

NLG cũng dự kiến phát hành 350 tỷ đồng trái phiếu thường kỳ hạn 3 năm với lãi suất 10% trong 6 tháng đầu tiên và sau đó là lãi suất thả nổi (lãi suất huy động cộng thêm 2,5%). Lãi sẽ được thanh toán 1 năm 2 lần. Sau năm đầu, NLG có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ số trái phiếu này mà không phải trả thêm phí. Trong khi đó trái chủ có quyền bán lại trái phiếu của mình cho NLG với giá bằng mệnh giá sau 1,5 năm. Công ty phát hành trái phiếu nhằm tái cơ cấu lại các khoản vay ngân hàng đang có lãi suất cao. Đến cuối Q1/2014, tổng nợ ngắn hạn của NLG là 495 tỷ đồng và tổng nợ dài hạn là 257 tỷ đồng với lãi suất bình quân là 13%. Do đó, chúng tôi ước tính công ty có thể (1) tiết kiệm được khoảng 5 tỷ đồng tiền chi phí lãi vay trong năm 2014 và (2) thời hạn vay trung hạn ổn định hơn.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, chúng tôi ước tính NLG vẫn sẽ lỗ mặc dù doanh thu tăng mạnh nhờ ghi nhận từ hai dự án nhà ở vừa túi tiền. Ước tính KQKD 6 tháng của NLG sát với kỳ vọng của chúng tôi và hầu hết doanh thu được ghi nhận vào 6 tháng cuối năm sau khi công ty giao nhà cho người mua. Chúng tôi ước tính doanh thu thuần 6 tháng đầu năm đạt 198 tỷ đồng (tăng 90% so với cùng kỳ) dựa trên giả định là công ty sẽ ghi nhận doanh thu lợi nhuận từ dự án Ehome 3 và Ehome 4 sau khi giao nhà. Chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ ghi nhận khoảng 115 tỷ đồng doanh thu từ dự án Ehome 3; 38 tỷ đồng từ dự án Ehome 4 và khoảng 30 tỷ đồng từ bán nhà phố và đất nền tại các dự án tại Bình Dương, Cần Thơ và Long An. Ngoài ra, chúng tôi ước tính lợi nhuận tài chính thuần sẽ được cải thiện nhờ lãi suất giảm và lượng tiền mặt tăng sau khi công ty phát hành thành công 25 triệu cổ phiếu với giá 18.000đ (450 tỷ đồng) cho các đối tác chiến lược trong tháng 2. Do đó, chúng tôi ước tính lỗ thuần sẽ giảm xuống còn 19,6 tỷ đồng so với mức lỗ thuần cùng kỳ năm ngoái là 62 tỷ đồng.

Trong 6 tháng đầu năm, NLG đã tiêu thụ mạnh các căn hộ từ các dự án Ehome đang được triển khai. Công ty đã mở bán thêm 4 block gồm 720 căn hộ tại dự án Ehome 3 và đã bán được 400 căn (chiếm 55%) cho đến nay với giá bình quân là 14 triệu đồng/m². Đối với dự án này, Nam Long đã chào bán tổng cộng 1.604 căn hộ và đã bán hơn 75% số căn hộ trên tính cho đến nay. Công ty đã ghi nhận doanh thu và lợi nhuận của 305 căn hộ trong năm 2013 sau khi đã bàn giao số căn hộ trên cho khách hàng. Trong 6 tháng đầu năm 2014, chúng tôi cho rằng công ty có thể bàn giao và ghi nhận doanh thu, lợi nhuận từ khoảng 123 căn hộ. Hiện nay, công ty có kế hoạch xây dựng xong và sẽ bàn giao tổng số 580 căn hộ trong năm nay. Do đó chúng tôi dự báo công ty sẽ ghi nhận khoảng 505 tỷ đồng doanh thu từ dự án này trong năm 2014.

Đối với dự án Ehome 4, công ty đã bán 70% tổng số 322 căn hộ của hai block tính từ tháng 7/2013 cho đến nay. Công ty đã bắt đầu bàn giao những căn hộ này cho khách hàng từ tháng 6 vừa rồi. Chúng tôi giả định rằng chỉ một tỷ lệ nhỏ các căn hộ trên là được ghi nhận vào KQKD trong 6 tháng đầu năm (63 căn hộ). Trong khi đó, công ty đã chào bán tiếp 2 block nữa gồm 322 căn hộ bán trong Q2 tuy nhiên chúng tôi vẫn chưa có thêm thông tin về việc tiêu thụ những căn hộ trên cho đến nay. Công ty cũng đã bán thành công gần 80% trong tổng số 214 căn hộ trong block đầu tiên của dự án Ehome 5 trong 6 tháng đầu năm và sẽ bàn giao những căn hộ này cho khách hàng vào cuối năm nay. NLG tiếp tục xây dựng block còn lại gồm 382 căn hộ và có kế hoạch tung ra thị trường trong Q3 với giá bán bình quân 20-22 triệu/m².

Đối với dự án Waterpoint (Long An), NLG đã nộp khoảng 75 tỷ đồng cho quyền sử dụng đất 139 hécta trong Q1/2014. Tính cho đến nay, công ty đã nộp quyền sử dụng đất cho tổng số 330 ha thuộc dự án này (tổng diện tích dự án là 355 ha). Công ty đang chờ phê duyệt quy hoạch tổng thể 1/500 và đang tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược để phát triển dự án này.

Thông tin về các dự án căn hộ của Nam Long

Dự án	1-H 2014			Lũy kế đến cuối Q2			2014 HSC ước tính		
	Chào bán	Đã bán	Đã bàn giao và ghi nhận	Chào bán	Đã bán	Đã bàn giao và ghi nhận	Chào bán	Đã bán	Đã bàn giao và ghi nhận
Ehome 3 - Bình Tân	720	400	123	1.604	1.203	428	720	771	580
E-Home 4 - căn hộ	322		63	644	260	63	644	420	350
E-Home 5	-	171	-	214	171	-	596	214	171

Nguồn: NLG, HSC dự báo

Chúng tôi duy trì dự báo doanh thu thuần 2014 là 1.082 tỷ đồng (tăng 80%) và lợi nhuận thuần là 76 tỷ đồng (tăng 260%), EPS dự phỏng pha loãng là 611 đồng. Với thị giá hiện tại, NLG đang giao dịch với PE dự phỏng là 29,9 lần, PB là 1,3 lần và mức chiết khấu là 20% so với RNAV là 22.960 đồng. Cổ phiếu này không còn rẻ nữa trong ngắn hạn xét về kỳ vọng lợi nhuận, tuy nhiên, về PB và RNAV và kỳ vọng trong dài hạn với vị thế là công ty hàng đầu trong việc phát triển căn hộ giá rẻ thì có thể mua vào. Tuy nhiên cổ phiếu NLG có thanh khoản kém với chỉ 36,2 triệu cổ phiếu được giao dịch trên thị trường (30% tổng số cổ phiếu phát hành). Rõ ràng là không dễ để khắc phục được điều này. Do đó, cổ phiếu này vẫn là cổ phiếu không được quan tâm và đang giao dịch trong biên độ hẹp trong một thời gian dài không đi theo xu hướng chung của thị trường. Tuy nhiên có thể cổ phiếu này sẽ tăng đột biến nếu có những thông tin tốt xảy ra.

Thị giá cổ phiếu hiện nay có vẻ phản ánh đầy đủ giá trị của công ty. Trong khi đó việc áp dụng một mức chiết khấu lớn cho dự án Long An là do (1) dự án nằm ngoài trung tâm thành phố (2) quy mô lớn (3) việc triển khai có vẻ ít tiến triển trong những năm gần đây. Trong những năm tới, giá cổ phiếu trên thị trường có thể sẽ liên quan chặt chẽ với dự án Long An nếu có những thông tin tích cực thu hút sự chú ý của nhà đầu tư. Ngoài ra thị trường mất giá cổ phiếu nhiều khả năng sẽ khó tăng. Tuy nhiên, với quan điểm nhà đầu tư dài hạn, HSC duy trì đánh giá **Khả Quan** đối với NLG.

BÁO CÁO NGẮN

Thứ năm, ngày 17 tháng 7 năm 2014

BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN (triệu đồng)	31/12/2012	31/12/2013	% y/y	31/12/2014F	% y/y	31/12/2015F	% y/y
Tài sản ngắn hạn	2.604.530	2.865.166	10%	3.447.983	20%	4.027.849	17%
Tiền và các khoản tương đương tiền	113.502	166.988	47%	278.634	67%	387.008	39%
Đầu tư ngắn hạn	1.800	3.000	67%	3.300	10%	3.630	10%
Các khoản phải thu	264.853	275.646	4%	285.202	3%	291.900	2%
Hàng tồn kho	2.197.834	2.359.797	7%	2.773.438	18%	3.166.698	14%
Tài sản ngắn hạn khác	26.541	59.735	125%	107.409	80%	178.613	66%
Tài sản dài hạn	465.224	458.550	-1%	651.664	42%	701.384	8%
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-	-	-	-
Tài sản cố định	60.126	53.432	-11%	54.627	2%	51.325	-6%
Đầu tư BDS	64.230	60.747	-5%	57.688	-5%	54.628	-5%
Đầu tư tài chính dài hạn	264.502	259.658	-2%	454.303	75%	455.152	0%
Tài sản khác	4.777	1.729	-64%	1.729	0%	1.729	0%
Lợi thế thương mại	71.590	82.984	16%	83.317	0%	138.550	66%
TỔNG TÀI SẢN	3.069.754	3.323.716	8%	4.099.647	23%	4.729.233	15%
Tổng nợ	1.514.520	1.741.546	15%	2.028.382	16%	2.531.389	25%
Tổng nợ ngắn hạn	1.357.645	1.448.934	7%	1.801.390	24%	1.952.557	8%
Nợ ngắn hạn	518.147	510.923	-1%	283.246	-45%	164.659	-42%
Khoản phải trả	100.815	91.837	-9%	198.859	117%	223.140	12%
Trả trước từ khách hàng	306.752	364.080	19%	460.367	26%	720.251	56%
Thuế phải trả	128.930	88.660	-31%	191.980	117%	215.421	12%
Tiền lương nhân viên	2.889	4.400	52%	9.207	109%	15.496	68%
Nợ ngắn hạn khác	300.112	389.035	30%	657.730	69%	613.589	-7%
Nợ dài hạn	156.875	292.612	87%	226.992	-22%	578.832	155%
Nợ dài hạn	122.716	258.785	111%	177.552	-31%	503.388	184%
Nợ dài hạn khác	34.159	33.827	-1%	49.440	46%	75.444	53%
Vốn chủ sở hữu	1.555.234	1.582.170	2%	2.071.265	31%	2.197.844	6%
Vốn chủ sở hữu	1.272.694	1.290.027	1%	1.757.632	36%	1.845.720	5%
Vốn điều lệ	955.135	955.135	0%	1.210.135	27%	1.210.135	0%
Thặng dư vốn	141.620	141.620	0%	345.620	144%	345.620	0%
Quỹ khác	(5.928)	(5.647)	-5%	(5.647)	0%	(5.647)	0%
Lợi nhuận giữ lại	181.867	198.919	9%	207.524	4%	295.612	42%
Lợi ích cổ đông thiểu số	282.541	292.143	3%	313.633	7%	352.124	12%
Tổng nợ và vốn chủ sở hữu	3.069.754	3.323.716	8%	4.099.647	23%	4.729.233	15%

Nguồn: NLG, (F): HSC dự báo

BÁO CÁO LƯU CHUYỀN TIỀN TỆ (triệu đồng)	2012	2013	% y/y	2014F	% y/y	2015F	% y/y
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	(202.723)	(115.828)	43%	213.653	284%	(343)	-100%
Lợi nhuận thuần trước thuế	59.591	55.627	-7%	121.394	118%	245.355	102%
Điều chỉnh cho các khoản:	82.285	32.655	-60%	27.182	-17%	28.246	4%
Khấu hao tài sản cố định	12.349	11.788	-5%	6.685	-43%	6.794	2%
Các khoản dự phòng	1.933	791	-59%	(2.385)	-401%	-	-
Lỗ/lãi tỷ giá chưa thực hiện	-	-	-	-	-	-	-
Lãi/lỗ từ từ hoạt động đầu tư	(6.857)	(9.875)	-44%	-	-	-	-
Lãi từ công ty liên doanh liên kết	(397)	(82)	79%	-	-	-	-
Chi phí lãi vay	75.258	30.032	-60%	22.883	-24%	21.452	-6%
Lợi thế thương mại	-	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	141.876	88.282	-38%	148.576	68%	273.601	84%
Tăng/giảm các khoản phải thu	(75.947)	(41.412)	45%	(7.250)	82%	(6.698)	8%
Tăng/giảm hàng tồn kho	(138.194)	(150.532)	-9%	(413.641)	-175%	(393.260)	5%
Tăng/giảm tài sản ngắn hạn khác	-	-	-	(47.674)	-	(71.204)	-49%
Tăng/giảm các khoản phải trả cho người bán	(16.550)	157.914	1.054%	203.310	29%	284.165	40%
Tăng/giảm các khoản phải trả khác	4.583	(14.257)	-411%	376.823	2.743%	(14.411)	-104%
Lãi đã trả	(84.238)	(81.345)	3%	(22.883)	72%	(21.452)	6%
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã trả	(20.120)	(68.627)	-241%	(23.609)	66%	(51.085)	-116%
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	-	-	-	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(14.132)	(5.850)	59%	-	-	-	-
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	2.167	10.511	385%	(184.407)	-1.854%	(30.840)	83%
Tiền chi mua sắm tài sản cố định	(10.477)	(2.588)	75%	(4.820)	-86%	(432)	91%
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	-	-	-	-	-	-	-
Tiền chi mua công cụ nợ của các đơn vị khác	(1.800)	(1.200)	33%	-	-	-	-
Tiền bán lại công cụ nợ của các đơn vị khác	-	-	-	15.612	-	26.004	67%
Tiền chi góp vốn vào đơn vị khác	(5.535)	(2.287)	-	(194.866)	-	(1.179)	99%
Tiền thu từ bán các khoản ĐT góp vốn vào đơn vị khác	13.122	11.730	-11%	(333)	-103%	(55.233)	-16.479%
Lãi vay và cổ tức được nhận	6.857	4.855	-29%	-	-	-	-
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	172.440	158.804	-8%	82.400	-48%	139.558	69%
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	6.504	-	-	459.000	-	-	-
Tiền chi mua cổ phiếu đã phát hành từ đơn vị khác	-	-	-	-	-	-	-
Tiền vay nhận được	504.605	688.580	36%	(308.909)	-145%	207.248	167%
Tiền chi trả nợ vay	(331.904)	(525.341)	-58%	-	-	-	-
Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	(6.766)	(4.436)	34%	(67.691)	-1.426%	(67.691)	0%
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(28.116)	53.487	290%	111.646	109%	108.374	-3%
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	141.618	113.502	-20%	166.988	47%	278.634	67%
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái	-	-	-	-	-	-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	113.502	166.988	47%	278.634	67%	387.008	39%

Nguồn: NLG, (F): HSC dự báo

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi HSC hoặc một trong các chi nhánh để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài. Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Giá cả và các công cụ tài chính có thể thay đổi mà không báo trước. HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Cán bộ của HSC có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khái quát. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Khi sử dụng các nội dung đã được HSC chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T : (+84 8) 3 823 3299
F : (+84 8) 3 823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 4 & 5, 66A Trần Hưng Đạo,
Quận Hoàn Kiếm
T : (+84 4) 3 933 4693
F : (+84 4) 3 933 4822

E: infor@hsc.com.vn **W:** www.hsc.com.vn